

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
Tòa Thánh Tây Ninh



**BẢN TIN THẾ ĐẠO**  
Thông Tin - Phổ truyền Giáo Lý Đạo Cao Đài



## Thiệp Xuân



Nhân dịp Xuân Tân Sửu 2021 đến, Ban Thế Đạo Hải Ngoại

**Kính chúc:**

- Quý Chức Sắc, Quý Chức Việc, Quý Đồng Đạo và Quý Thân hữu cùng quý Bửu Quyền,
  - Quý Mạnh Thường Quân cùng quý bửu quyền và quý Cơ Sở Thương Mại,
- Đã yểm trợ tinh thần và vật chất Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Hệ Thống Truyền Thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

Một Mùa Xuân An Vui - Hạnh Phúc và Tu Tiên trên đường Đạo



Ban Thế Đạo Hải Ngoại  
Các Ban Đại Diện BTĐHN tại Hải Ngoại  
Tập San Thế Đạo - Bản Tin Thế Đạo  
Trang Web: [www.banthedao.net](http://www.banthedao.net)  
[www.banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)  
Đại Học Cao Đài Online (ĐHCĐO)

## MỘT SỐ BÀI THÁNH GIÁO TRONG THÁNG 1-1927 TRONG THÁNH NGÔN HIỆP TUYỀN

**8-1-27 : Thánh giáo dạy khá đem hết trí lực thi thố chớ sụt sè.**

**Cầu kho, le 8 Janvier 1927**

THẦY, Các con.

Thầy vui thấy nhơn sanh biết hồi ngộ, chẳng quản dậm dài, đến hội hiệp nhau mà để bước vào đường đạo đức.

Các con phải biết hễ là người thì phải biết Đạo; không biết Đạo không phải là người. Cái chánh cái tà rồi đây sẽ phân biệt nhau. Nếu các con còn để một vài điểm mơ hồ trong dạ thì làm sao chóng đến nơi, đến chốn đặng?

Các con phải đồng tâm hiệp lực nhau, bỏ hết các điều tệ theo thường tình, thì mới dễ thành Đạo. Vậy Thầy khuyên các con đưa nào có trí lực bao nhiêu khá đem ra mà thi thố, chớ đừng sụt sè theo thói nữ nhi, vậy cũng ủng cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm.

Các con hiểu à

\* \* \*

**10-1-1927 : Thánh giáo dạy phận sự muốn được hoàn toàn  
cần phải bền chí khổ tâm v.v..**

**Cholon, le 10-1-1927**

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI  
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Chư Môn đệ và chư Nhu nghe:

Chim về cội nước tách nguồn, từ xưa kiếp con người giữa thế, chẳng qua là khách đi đường; phận sự muốn cho hoàn toàn, cần phải có bền chí và khổ tâm; có bền chí mới đạt đặng phẩm vị thanh cao; có khổ tâm mới rõ tuồng đời ấm lạnh; lãng xãng xạo xự mùi chung đỉnh, về cân đai, rớt cuộc cũng chẳng khác chi một giấc huỳnh lương mộng; mỗi bậc phẩm đều đặng một vai tuồng của Đấng cầm quyền thế giải ban cho; dầu thanh cao dầu hèn hạ cũng phải gắng làm cho rồi trách nhiệm, hầu buổi chung cuộc, hồn lia cõi trần, đặng đến nơi khởi hành mà phục hồi công cán; ai giữ trọn bực phẩm, thì đặng Tòa nghiêm cảnh tương công chiết tội, để vào địa vị cao hơn chốn địa cầu 68 này; ai chẳng vẹn trách nhậm nhơn sanh, phải bị đọa vào nơi u minh địa, để trả cho xong tội tình căn quả cho đến lúc trở về nẻo chánh đường ngay mà phục hồi ngôi cũ; bằng chẳng biết sửa mình thì luật

Thiên Điều chồng chập, khổ A Tỳ phải vương muôn muôn đời đời mà đền tội ác. Bậc nhơn sanh vì đó mà phải chịu thiên niên chìm đắm vào số luân hồi; vay trả, trả vay, căn quả chẳng bao giờ tiêu đặng. Các bậc Thần, Thánh, nếu chẳng biết mỗi Đạo là phương châm tìm nguồn trong rửa bợn tục, thì biển trần khổ này cũng khó mong thoát đặng.

Trời Nam nay đặng một yển sáng của Đấng Đại Từ Đại Bi dẫn khách trần bước lần ra con đường hắc ám, để tránh khỏi bến mê; dụng nâu sòng thể cân đai, mượn khổ tâm thay chung đỉnh, lấy hạnh đức làm nấc thang bước lên tột lưng trời, vệt ngút mây xanh, trông vào cảnh thiên nhiên, biết rõ cơ mầu nhiệm mà làm khách u nhàn thanh nhã, núi thẳm, rừng xanh. Phải hết muôn sự ở cõi trần vô vị này, ấy là một sự khó thi hành của khách phàm tục, mấy ai nong nã tìm đến cảnh thiêng liêng, mà nhiều kẻ lại tìm vào vực thẳm.

Đạo Trời qua bến tục, đường Thánh dẫn khách trần; nếu chẳng biết thể thời, giọt nước lành dương hết chờ khi rưới khổ đặng.

\* \* \*

**17-1-1927 (Bính Dần): Thánh Giáo dạy rằng Thầy đến lập Đạo thì phải vì Đạo Đức mà đạt đến phẩm vị cao thượng**

THẦY, Các con

Thượng Trung Nhật, con là anh phải dạy lại các em một lần này là chót, Thầy vẫn đã thường nói rằng: Thầy đến lập cho các con một nền Chơn Đạo, tức là mỗi sự chi đối trá là chẳng phải của Thầy. Thầy đến là chủ ý để dạy cả nhơn sanh đặng hòa bình, chớ chẳng phải đến đặng đục thêm nghịch lẫn nhau. Thầy lại thường nói rằng sự sang trọng vinh hiển của các con, chẳng phải nơi thế giới này.

Thầy lại đến lập trong nước các con, một nền chánh Đạo đủ tư cách độ rỗi chúng sanh. Các con và cả dân tộc các con, vì nơi Đạo mà đoạt đến phẩm vị cao thượng; cái phẩm vị ấy do nơi đâu mà có? Là bởi đạo đức của các con, đạo đức thẳng hung bạo là thường tình; các con hằng thấy sự đời thường vậy. Thầy là đấng Chí Tôn cầm quyền thưởng phạt, há lại không quyền hành mà làm mọi việc một mình Thầy đặng sao, lại phải cậy tay phàm, chẳng qua là đạo đức thiếu kém của các con đó, nó làm cho các con bị phạt. Từ đây phải tin tưởng một Thầy và nghe lời Thầy dạy: giữ đạo đức cho bền, còn ngoại trừ sự chi nghịch với Nhơn đạo thì là mưu chước tà quái.

Thầy ban ơn cho các con.

\* \* \*

**26-1-1927 (23-12 Bính Dần): Thánh Giáo dạy phải Tu mới thoát kiếp luân hồi**

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI  
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư chúng sanh; chư chúng sanh nghe:

Thuyền khơi đợi gió lướt giòng ngân,

Dẫn khách Nam qua khỏi bến trần.  
Nhuộm áo nâu sông về Cực Lạc,  
Trau gương trí huệ phủ đai cân.  
Cơ Trời đến buổi đời thay đổi,  
Đạo Thánh nhằm khi khách gọi nhuần.  
Khổ hạnh dầu ai thìn một kiếp,  
Rừng tòng thoát tục sớm đưa chân.

Đạo Trời khai ba lượt, khách tục lỗi muôn phần, khách trần ai vẫn lấy sự vui vẻ vô vị chốn sông mê này mà quên trọn các điều đạo đức của các Đấng Thánh trước Hiền xưa. Chung đỉnh mãng tranh giành, lợi danh thường chác buộc, kiếp phù sanh không mấy lát, đời giả dối chẳng là bao. Sanh đứng làm người, trót đã mang vào mình một vai tuồng đặc biệt, đã chẳng lo bước hành trình cho xong mà đắp bồi nợ mảnh hình hài, ngọn rau tác đất, lại chác lăm điều phiền não ưu sầu, lấy Thánh đức gọi là chơi, mượn hành tàng vô nghĩa mà làm cho vừa lòng ái mộ bất lương. Cái xuân kia chẳng đợi người mà bước đời càng gay trở; lần qua thỏ lặn ác tà, bóng thiêu quang nhạc thúc, con đường hi vọng chẳng biết đâu là tốt cùng mà bước đời xem đà mòn mỏi, sự thác vô tình sẽ đến mà vẽ cuộc sanh ly, pha màu tử biệt, làm cho sự vui vẻ giàu sang danh vọng, đều thành ra một giấc huỳnh lương, rồi đây vĩnh biệt ngàn năm tội tình muôn kiếp. Đài Nghiệt cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm, bước luân hồi sẽ dẫn vào nơi u khổ cùng sầu mà đọa đày đời đời kiếp kiếp. Ấy là buổi chung qui của khách trần đó. Nguồn Tiên, Đạo Thánh diu bước nhơn sanh, tránh tội lỗi, lia nẻo vạy, bước đường ngay, mà lần vào nơi Cực lạc an nhàn, rừng tòng suối lặng, động thắm non xanh, để mình vào bực thanh cao, thoát khỏi chốn luân hồi ràng buộc; ai mau bước đặng nhờ thân, ai luyện trần cam chịu khổ. Đạo Trời mầu nhiệm, khá biết xét mình sau khỏi điều tự hối.

Chúng sanh khá biết cho!

\* \* \*

**31-1-1927, Chợ Lớn: Thánh Giáo dạy  
phải rán công thêm nữa để đi cho cùng bước đường**

THẦY Các con.

Ngày qua thấm thoát, nhạc thúc bóng quang âm, xuân mãn kể xuân về, nước non màu cũng vẫn như xưa, mà tâm hạnh nhơn tình biết bao thay đổi. Một xuân qua tất là Đạo một lần bước chóng; ngày này năm ngoái vẫn ra sao, mà đến ngày nay màn Chánh giáo đã diềm dà xủ khuất bóng trần, gương trí huệ rạng ngần soi khách tục. Thầy mắng cho các con đã chịu lao tâm, tiêu tứ mà vun đắp nền Đạo làm cho mỗi tương thân, tương ái càng khẩn khít vững bền, rán công thêm nữa mà đi cho cùng bước đường của các con đã chịu lấm nhọc nhần, vạch lối chông gai, diu chơn hậu tấn. Môn đệ nơi đây mãng buộc ràng nhơn sự mà hiệp chẳng đủ nghe Thánh ý. Vì vậy mà Lý Thái Bạch định làm Đại Lễ nơi Thánh Thất Cầu kho, cho các Môn đệ đó có thể hầu Đàn đủ mặt.

T... Con cũng nên tới chứng đàn và chung cùng với mấy em; chư Môn đệ cũng vậy.

\* \* \*



# VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



## I.-MỪNG ĐẠI LỄ ĐỨC CHÍ TÔN

### Kính Đấng Cha Lành

*Kính Đấng Cha Lành Đức Chí Tôn,  
Ngài thương con trẻ cứu linh hồn.  
Giáng Linh khai Đạo truyền Chơn Pháp,  
Phổ hoá Đạo Trời dạy Thánh Ngôn.  
Thế giới nhân loài, xa đạo đức,  
Luân thường, lễ giáo bị xoi mòn.  
Kỳ Ba Đại Đạo, thời quy nhưt,  
Đại xá con khờ, mở trí khôn....*

**Yên Hà**  
**Atlanta, 25/1/2021**

### HỌA 1

#### Kính Đại Từ Phụ

*Đại Từ Phụ Đức Thiên Thiên Tôn  
Hi xá trần mê cứu vạn hồn  
Ảo diệu huyền linh truyền Chánh Pháp  
Nhiệm mầu giảng dạy phổ Chơn Ngôn.  
Mong cầu nhân thế không suy tính  
Biết giữ nghĩa ân khó lụy mòn.  
Đại Đạo kỳ ba thời xá tội  
Tu tai mất... trí sẽ khai khôn.*

**Đặng Xuân Linh**

### HỌA 2

#### Lòng Con Tin Đấng Cao Đài

*Cha Trời thật Đấng Đại Thiên Tôn,  
Hi xá Từ bi độ xác hồn.  
Trợ tử đỡ nâng nhiều Bí Pháp;  
Phù sinh giảng dạy vạn Chơn ngôn.  
Cung Diêu Mẹ đợi lòng thương xót,  
Điện Ngọc Thầy trông dạ mỗi mòn.*

*Mồng chín tháng Giêng ngày phải nhớ:  
Phi thường trả được nợ Càn Khôn?*

**Hoàn Nguyên**  
**Xuân Tân Sửu 2021**

### HỌA 3

#### Mừng Lễ Vía ĐỨC CHÍ TÔN

*Mừng Lễ Cha Lành Đức Chí Tôn,  
Từ Bi sanh hóa Vạn Linh Hồn.  
Khai minh Đại Đạo qui Chơn Giáo,  
Bổ hóa Vạn Linh ban Thánh Ngôn.  
Phổ độ Nhơn loài phong hóa kém,  
Xá ân sanh chúng đức tâm mòn,  
Nguyễn dâng Tam Bửu lên Thiên Phụ  
Hỷ xả Từ Quang mở huệ khôn.*

**Nam Le.**  
**31-01-21**

### HỌA 4

#### Vía Đức Chí Tôn

*Vía Từ Phụ, Đại Lễ Thiên Tôn  
Tín hữu Cao Đài thể phách hồn  
Tân Luật phổ truyền hành Chánh Pháp  
Long Hoa phán xét học Chơn Ngôn  
Con người vô lại làm hư hại  
Luân lý lễ nghi bị xói mòn...!  
Dưỡng tánh hiền lương, ai khẩu nghiệp ?  
Tôn Sư trọng Đạo quẽ càn khôn...!*

**Mai Xuân Thanh**  
**Ngày 31/01/2021**

### HỌA 5

#### Vía Đức Chí Tôn

*Tháng Giêng Mừng Chín Vía Thiên Tôn,  
Khai Đạo Kỳ Ba cứu vạn hồn.*

Phục nhứt Ngũ Chi tùng Đại Đạo,  
Qui nguyên Tam Giáo hiệp từ ngôn.  
Thầy khuyên giúp Đạo tài càng trọng,  
Thầy dạy rèn tâm đức chẳng mòn.  
Cung kính Chí Tôn mừng Đại Lễ,  
Nguyễn ban Hồng Phước mở tâm khôn.

**Từ Nguyên (Oregon)**  
**01/02/2021**

### **HỌA 6**

#### **Nguyễn Dâng**

*Mừng chín tháng Giêng Vía Chí Tôn,  
Nguyễn dâng thể xác lẫn linh hồn,  
Xã thân hành Đạo cùng huynh đệ,  
Lập đức bồi công theo Thánh ngôn,  
Cứu giúp đồng hương khi thiếu thốn,  
Gieo truyền nhân nghĩa bị hư mòn.  
Trau tâm sửa tánh dò đường Thánh,  
Bỏ tục tâm Tiên mới thật khôn.*

**Quang Thông (2-2-2021)**

### **HỌA 7**

#### **Tâm theo Đạo Trời**

Tháng giêng ngày chín vía Thiên Tôn  
Vô Cực Từ Bi định thiện hồn  
Đạo mở vô hình dạy Bửu Giáo  
Đạo khai không ảnh khuyến Chơn Ngôn  
Thầy truyền Thế Đạo nguồn nào cạn  
Đạo phổ nguồn cơ lý chẳng mòn  
Đạo pháp giữ tròn tồn Thánh Đạo  
Tánh hoà nhân ái,...tự tìm khôn

**Song Linh**

### **HỌA 8**

#### **Thượng Đế huyền linh**

*Thượng Đế Huyền Linh Đại Chí Tôn,  
Hoá sanh nhơn vật, tạo Chơn hồn.  
Vô Vi mẫu nhiệm bày Quyền Pháp,*

*Vũ trụ hình thành, ý Thánh Ngôn.  
Say đắm,ham trần, gây tội lỗi,  
Nho Tông Chuyển Thế sửa xoi mòn.  
Thương con Thầy phải đành cam phận,  
Giáng thế Kỳ Ba độ kẻ khôn.*

**Yên Hà (Atlanta, 4/2/2021)**

## **II.- ĐẠI LỄ THƯỢNG NGUỒN**

Nho Tông chuyển thế tạo Tân Dân,  
Thánh Đức Thượng Nguồn bước đến dần.  
Đại Hội Long Hoa trường khảo thí;  
Phật Vương Di Lạc điểm công thân.  
Năm châu đạo đức nhân qui cổ,  
Bốn biển văn minh thế chuyển tân.  
Môn đệ Cao Đài gương sống Đạo;  
Hồi quang phản chiếu thủ Đài vân.

**Hoàn Nguyên**  
**San Jose Feb.4.2021**

### **HỌA 1**

#### **Thượng Nguồn Thánh Đức**

*Từ chuyển Thượng Nguồn đổi sắc dân,  
Cao Đài Đại Đạo sáng khai Dân.  
Ngũ Chi phục nhứt tùng Thiên Đạo,  
Tam Giáo hồi nguyên hiệp Thánh Thần.  
Đại Hội Long Hoa khai Thánh Đức,  
Phật Vương Di Lạc tuyển dân tân.  
Phật Tiên xuống thế truyền Huỳnh Đạo,  
Thần Thánh phụng thừa Động Bạch Vân.*

**Từ Nguyên (Oregon)**  
**05/02/2021**

### **HỌA 2**

#### **Đại Lễ Thượng Nguồn**

Từ chuyển Thượng Nguồn, thiện ý dân,  
Nho Tông Chuyển Thế, bước năm Dân.  
Nguyên Tiêu tên cổ ít người biết,  
Thánh Đức là Nguồn Tiên Thánh Thần.  
Đại Hội Long Hoa khai tuyển cử,

Người hiền, đạo đức khôi dân tân.  
Phật Vương chủ khảo, uy, Di Lạc,  
Thần Thánh, chư Tiên hội Bạch Vân.

**Yên Hà**  
**Atlanta, 5/2/2021**

### **HQA 3**

#### **Lập Tân Dân**

*Thượng Nguơn Thánh Đức lập Tân Dân,  
Đại Đạo khai minh niên Bính Dần.  
Tam Giáo Qui Nguyên đồng Nguồn cội,  
Ngũ Chi Phục Nhứt đại Nguyên Thần.  
Chí Tôn mở Đạo truyền chơn pháp,  
Di Lạc khai cơ lập thế tân,  
Khảo thí nguyên nhân hồi cựu vị,  
Mẫu Từ phong thưởng hiển Đài Vân.*

**Nam le.**  
**05-02-21**

### **HQA 4**

#### **Mừng lễ Thượng Nguơn**

Bác ái huyền sanh sắc thiện dân,  
Hạ Nguơn hầu mẫn, ác tan dần.  
Cơ Trời ách nước sần nhân loại,  
Cõi thế tai ương nã Thánh Thần.  
Phật vị tuyền phong thời Thánh đức,  
Long Hoa thanh định cảnh đời tân.  
Công phu quả kết bông lai cảnh,  
Oanh nhật xuân trường lộ phúc vân.

**TP 6/2/21**

### **HQA 5**

#### **Thượng Nguơn Thánh Đức**

*Thánh Đức lập đời độ chúng dân,  
Hạ nguơn nay mẫn, chuyển xây dần.  
Tam Kỳ qui hiệp toàn nhân loại,  
Đại Đạo tuyền phong vị Thánh Thần.  
Phong vũ, tiết thời kỳ thuận lợi,  
Nghieu thiên, Thuấn nhứt thế canh tân.*

*Rán tu hạnh hưởng đời tươi đẹp,  
Thoát kiếp quay về chốn Đảnh Vân.*

**Quang Thông (9-2-2021)**

### **HQA 6**

#### **Thoát kiếp luân hồi**

Thánh Đức Thượng Nguơn mẫu mực dân,  
Kỳ Ba khai Đạo tại năm Dần.  
Hạ Nguơn Tam Chuyển đang gần mẫn,  
Tứ Chuyển quy nguyên vị công thần.  
Quy phục niềm tin tâm đạo đức,  
Nhân duyên tuyền cử bậc dân tân.  
Kỳ công hồi cải thời Ân Xá,  
Thoát kiếp luân hồi, đến Đảnh Vân.

**Yên Hà**  
**Atlanta, 10/2/2021**

### **HQA 7**

#### **Đại Lễ Thượng Nguơn**

*Đại Lễ rằm Giêng đến với dân  
Hoàng khai Đại Đạo mở mang dần  
“Ngũ chi phục nhứt” đời nưong Thánh  
“Tam giáo quy nguyên” Đạo tựa Thần  
Tứ hải trần gian mong tiến hoá  
Tam Sơn thế giới muốn canh tân  
Cao Đài nguyên lý muôn tôn giáo  
Phổ độ nhơn sanh “Động Bạch Vân”*

**Mai Xuân Thanh**  
**Mùng một Tết Tân Sửu (Feb 12, 2021)**

### **HẾT**



## HOA THỦY TIÊN (Lê Tấn Tài)



Thủy tiên thuộc họ "Loa kèn đỏ" (Amaryllidaceae), dạng thân hành cứng, chiều cao khoảng 20-60cm. Củ trông khá giống củ hành tây, ở giữa có các củ lớn và xung quanh là các củ con. Lá thủy tiên hình kiếm thuôn dài, đầu hơi nhọn, hơi dày và khá mềm, màu xanh đậm và bóng, trông khá giống lá tỏi. Cây hoa thủy tiên đẹp từ thân, lá, hoa, củ, đến cả bộ rễ cũng đẹp. Hoa thủy tiên được ví như "chén ngọc đĩa ngà", ngoài thì vành tròn trắng muốt dịu dàng ôm lấy nhị hoa vàng thơm bên trong, mùi thơm thoang thoảng, trông thật thanh cao, quý phái. Ở đáy củ hoa màu trắng sữa chứa phần rễ già màu vàng, sau đó có các lớp rễ mới mọc ra nhiều hình thù, màu trắng muốt, mập mập tựa như râu bạc phơ của tiên ông, có khi trông như thác nước đang chảy, có khi như làn sóng biển đang xô vào bờ.

Hoa thủy tiên có tới 20.000 loài và có nhiều màu khác nhau: cánh trắng nhụy vàng (mâm bạc, chén vàng), cánh trắng nhụy hồng, cánh vàng nhụy cam... Mỗi màu sắc lại có ý nghĩa biểu trưng khác nhau: thủy tiên trắng tượng trưng cho tình yêu trong sáng và thơ ngây, thủy tiên đỏ mang ý nghĩa may mắn và cát tường, thủy tiên xanh biểu tượng cho nguồn cảm hứng và khát khao, thủy tiên tím biểu tượng cho sức mạnh huyền bí, thủy tiên vàng biểu trưng khởi đầu mùa xuân, sự quan tâm, lòng hào hiệp, và cả tình yêu đơn phương, vì vậy mà hoa thủy tiên vàng được lựa chọn làm hoa của tháng 3, bắt đầu tiết xuân phân.

Không chỉ đẹp thùy mị, quý phái, thủy tiên còn có hương thơm rất dễ chịu. Hương thơm quyến rũ toả ra khắp nhà, nhất là về đêm. Thời trước, chỉ những gia đình giàu sang, quyền quý, quan lại mới có điều kiện chơi loài hoa quý phái, sang trọng này. Xứ Wales (Liên hiệp Anh) chọn hoa thủy tiên làm quốc hoa. Hương thơm nhẹ nhàng, quyến rũ của "Nàng Tiên Nước" làm say mê thi nhân kim cổ. William Wordsworth sáng tác bài thơ "The Daffodils" (1804) rất nổi tiếng trong văn học Anh:  
I wandered lonely as a clout



That floats on high o'er vales and hills,  
When all at once I saw a crow  
A host, of golden daffodils;  
Beside the lake, beneath the trees,  
Fluttering and dancing in the breeze.

Tôi cô đơn như mây trời phiêu lãng  
Lướt bay cao qua vực đá núi đôi  
Bỗng ngàn hoa khoe sắc đón chào tôi  
Ôi ! Thủy Tiên đoá hoa vàng rực rỡ  
Dưới tàn cây, bên hồ xanh đua nở  
Trước gió ngàn tha thướt múa vui ca

(Vương Ngọc Long dịch)

Người chơi hoa thường mua củ thủy tiên về cắt gọt tỉ mỉ tạo thành nhiều hình dáng lạ mắt. Sức sống mạnh mẽ nên củ thủy tiên bị gọt chỉ vài ngày sau đã lành vết cắt. Chỗ không bị gọt phát triển bình thường khiến giò thủy tiên nhấp nhô, uốn lượn, hoa vươn cao nghiêng nghiêng duyên dáng. Lá thủy tiên có thể uốn thành những hình theo ý muốn hoặc để vươn dài cho bình hoa thêm sinh động. Thủy tiên đặt trong bình, lọ thủy tinh trong suốt, sẽ lộ ra hết nét đẹp tổng thể của cây hoa: rễ trắng tinh dáng vẻ độc đáo, thân uốn lượn mềm mại, lá xanh mượt vươn cao, hoa đẹp quyến rũ, hương thơm tinh khiết... Cả bình hoa toát lên vẻ đẹp kiêu diễm, sang trọng có thể trưng bày bất cứ ở đâu, từ bàn sofa, bàn làm việc, bàn tiếp khách, bàn ăn...

Loài hoa biểu tượng của sự kiêu sa, sang trọng này bị lãng quên khá lâu, ngày nay đã trở lại trong ngày Tết đậm đà nét truyền thống với thú chơi thủy tiên. Mùa xuân là mùa hoa thủy tiên nở đẹp nhất, nên người dân thường chưng hoa thủy tiên trong nhà với mong muốn năm mới gặp nhiều may mắn, tài lộc, thịnh vượng và luôn hạnh phúc, dựa theo truyền cổ tích:



" Ngày xưa, có một phú ông sinh được bốn người con trai; lúc sắp mất, ông cho gọi các con đến dặn dò phải chia đều gia tài thành bốn phần bằng nhau. Các con hứa sẽ làm theo lời cha dặn, nhưng sau khi chôn cất cha xong, ba người anh lớn chỉ để cho cậu út một mảnh đất nhỏ khô cằn trong góc vườn. Phần thương cha mới mất, phần tủi thân do bị các anh hắt hủi, người em ngồi khóc trước một cái ao. Bỗng một bà tiên mặc đồ trắng hiện lên bảo: "Ta đã biết hết chuyện buồn của con, con đừng khóc nữa. Mảnh vườn nhỏ của con có chứa một kho báu mà các anh con không biết, kho báu này chính là mầm của một loại hoa quý. Mỗi năm, khi xuân đến, nảy mầm đơm hoa, con cứ hái đem bán, sẽ có rất nhiều tiền". Nói xong rồi bà tiên biến mất. Quả thật, đến mùa xuân ấy, đúng như lời bà tiên nói, mảnh đất khô cằn của người em bỗng nhiên mọc lên từng hàng hoa trắng, hương thơm ngào ngạt.

Để nhớ ơn của bà tiên, người em đặt tên cho loại hoa này là hoa Thủy Tiên (tức Nàng Tiên Nước).

Người phương Tây nhắc đến câu chuyện thần thoại Narcissus như một sự tích về Thủy Tiên. Truyện kể rằng: "Chàng Narcissus có một vẻ đẹp kỳ lạ hiếm thấy, đẹp đến nỗi nữ thần Liriope (cũng là tên một loại cỏ) vì lo sợ vẻ đẹp ấy sẽ làm hại con trai mình, nên đã cho cất giấu đi tất cả gương soi trong nhà. Vẻ đẹp của Narcissus khiến nữ thần Echo (Tiếng Vọng) lặng lẽ thương thầm. Một ngày Narcissus đi lang thang trong rừng, đến bên một hồ nước trong vắt, chàng soi mình và thấy vẻ đẹp mê hồn của mình dưới nước. Narcissus bỗng thấy không thể yêu ai khác ngoài hình ảnh phản chiếu của chính mình. Narcissus cúi xuống nước, nhưng những gì chàng cảm nhận được chỉ là làn nước lạnh buốt, trong giây lát khuôn mặt khả ái của chàng tan ra thành từng gợn sóng nhỏ. Chàng buồn bã, tuyệt vọng, phải chăng người ấy cũng đang chạy trốn chàng? Đến khi các sóng nước lắng lại và khuôn mặt kia lại xuất hiện, Narcissus lại say sưa nhìn ngắm chính mình. Nhưng cái bóng chỉ là hư ảnh, hễ đụng vào là tan biến. Ngày đêm, Narcissus không hề rời đi một bước. Chàng vẫn quỳ bên hồ, đắm đuối nhìn ngắm, thì thầm bày tỏ với hình mình trong hồ – người mà chàng yêu say đắm ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nhưng tình yêu ấy mãi mãi không bao giờ được đáp lại. Cho đến khi chàng gục xuống, và vẫn không ngừng thì thầm gọi tên mình: “Narcissus... Narcissus...” Cuối cùng, bên dòng nước chỉ còn lại một thân xác khô kiệt, cùng với âm thanh vọng từ đá núi “Narcissus... Narcissus...” Đó chính là tiếng của nữ thần Echo đang khắc khoải gọi theo chàng. Bên hồ, nơi chàng gục xuống mọc lên một đoá hoa trắng trong như tuyết với nhụy vàng và hương thơm dịu dàng. Bông hoa này luôn cúi xuống để ngắm nhìn hình ảnh phản chiếu của mình, bởi vậy những nàng tiên trong rừng đã gọi đó là hoa Thủy Tiên (Narcissus).

Đây không hẳn là chuyện thần thoại, hoang đường, có thể trong mỗi chúng ta đều hiện diện một chàng Narcissus này. Người đẹp lộng lẫy, yêu kiều đến mấy, cuối cùng cũng chỉ như trăng dưới nước, hoa trong gương. Người càng dẹt mộng đẹp, càng mơ tưởng về những thứ hảo huyền, khi chạm mặt thực tế, giạt mình tỉnh dậy, ngỡ ngàng một giấc mộng du. Cái hình hài đẹp đẽ của thế nhân chỉ là phù du, ảo ảnh, vậy cố níu giữ riêng cho mình, chỉ quan tâm đến bản thân mình, thì phải chăng đó là một bi thảm của cuộc đời? Ba năm trước, đại văn hào Tào Tuyết Cần đã phải thốt lên rằng:

Nhất cá thị lãng uyên tiên ba,  
Nhất cá thị mỹ ngọc vô hà.  
Nhược thuyết một kỳ duyên,  
Kim sinh thiên hựu ngộ trước tha;  
Nhược thuyết hữu kỳ duyên,  
Nư hà tâm sự chung hư thoại?  
Nhất cá uông tự ta nha,  
Nhất cá không lao khiên quái.  
Nhất cá thị thủy trung nguyệt,  
Nhất cá thị cảnh trung hoa.  
Tưởng nhân trung năng hữu đa thiếu lệ châu nhi,  
Châm cảm đắc thu lưu đảo đông, xuân lưu đảo hạ!

(Uổng ngung my)

Một bên hoa nở vườn tiên,

Một bên ngọc đẹp không hoen ố màu.  
Bảo rằng chẳng có duyên đâu,  
Thì sao lại được gặp nhau kiếp này?  
Bảo rằng sẵn có duyên may,  
Thì sao sau lại đổi thay lời nguyên?  
Một bên ngằm ngám than phiền,  
Một bên theo đuổi hão huyền uống công.  
Một bên trắng rọi bên sông,  
Một bên hoa nở bóng lồng trong gương.  
Mắt này có mấy giọt sương,  
Mà dòng chảy suốt năm trường được chẳng?

**(Hoài công biết nhau - Vũ Bội Hoàng dịch)**

Từ ngàn năm trước, hoa đã nhập vào đời sống, xã hội loài người, là một món quà kỳ diệu mà thiên nhiên ban tặng cho con người. Trong văn chương, hoa được diễn tả bằng những ý tưởng, cảm xúc tuyệt vời nhất.

Trương Cảnh Tu đời Tống dùng mười hai loại hoa để sánh với mười hai loại khách. Hoa mẫu đơn là quý khách (khách tôn xưng), hoa sen là tĩn khách (khách trầm tĩn), hoa mai là thanh khách (khách thanh cao), hoa trà là nhã khách (khách thanh nhã), hoa cúc là thọ khách (khách sống lâu), hoa quế là tiên khách (khách tiên), hoa thủy hương là giai khách (khách xinh đẹp), hoa tường vi là dã khách (khách quê mùa), hoa đinh hương là tổ khách (khách đạu bạc), hoa lài là viễn khách (khách phương xa), hoa lan là u khách (khách ản dật), hoa thược dược là tượng khách (khách bậu thầy).

Mỗi loài hoa có một dáng vẻ, một màu sắc, một hương thơm, một ý nghĩa sâu sắc riêng biệt, độc đáo, không lẫn lộn với nhau. Hoa thủy tiên cũng vậy, không những có vẻ đẹp đằm thắm, dịu dàng mà còn ản nhiều ý nghĩa: may mắn, thịnh vượng, hạnh phúc. Theo phong thủy, hoa thủy tiên mang đến nguồn năng lượng dồi dào, hỗ trợ cho sự nghiệp, tài năng, giúp khơi dậy những khả năng tiềm ản của con người. Người ta tìm đến với thủy tiên vì thú chơi tao nhã và có chiều sâu về tinh thần. Quá trình chăm sóc thủy tiên chính là quá trình con người được bồi dưỡng tâm hồn và tỉnh thức những giá trị của bản thân.

**Lê Tấn Tài**

(Xuân Tân Sửu)

**ĐỌC - CỒ ĐỘNG - YỀM TRỢ**  
**Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo**  
[www.banthedao.net](http://www.banthedao.net)  
[www.banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)  
**Liên lạc: [banthedao@googlegroups.com](mailto:banthedao@googlegroups.com)**

## NGÀY LỄ VALENTINE (Duy Văn)

Hiện nay ai cũng biết ngày Lễ Tình Nhân được tổ chức vào mỗi năm, như là một dịp để con người thể hiện tinh thần yêu thương và tôn vinh đặc biệt là tình yêu đôi lứa, nhưng ít có người am hiểu về ngày Lễ này. Rất có nhiều người thắc mắc tại sao ngày Lễ không rơi vào ngày khác mà phải là ngày 14 tháng 02 mỗi năm? Tại sao nhân loại có ngày Lễ Tình Nhân?

**Để giải tỏa một phần nào chuỗi vấn đề trên.** Chúng ta hãy tìm hiểu nguyên nhân, nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Lễ này ngõ hầu cùng nhau rút ra một chân lý về sự thương yêu đặc biệt này của nhân loại

### I. NGUỒN GỐC VÀ TRUYỀN THUYẾT.

Theo Tự điển Anh Việt, ngày lễ Valentine: tiếng Anh là Valentine's Day, Saint Valentine's Day, còn gọi là Ngày lễ tình yêu hay là Ngày lễ Tình Nhân. Nó được đặt tên theo thánh Valentine, một trong số những vị thánh tử vì đạo Kitô giáo đầu tiên - và cũng là ngày mà cả thế giới tôn vinh tình yêu đôi lứa, tình cảm giữa các đôi tình nhân, và bạn bè khác giới, họ bày tỏ tình cảm của mình bằng cách gửi cho nhau thiệp Valentine, hoa hồng, sô-cô-la và một số loại quà tặng đặc biệt khác.

Trước đây ngày Valentine (hiện nay là ngày 14 tháng 2 hàng năm) là ngày lễ chỉ ở Bắc Mỹ và Châu Âu, nhưng ngày nay nó được phổ biến ở hầu hết các quốc gia. Theo văn hóa phương Đông (Trung Quốc, Nhật Bản và các nước lân cận) là ngày lễ tình yêu được tổ chức vào ngày Thất tịch (7 tháng 7 Âm lịch).

### A\*- NGUỒN GỐC

Đã có nhiều vị thánh tử vì đạo của Kitô giáo tên là Valentine. Valentines có vinh danh vào ngày 14 Tháng hai là Valentine thành Roma (Valentinus presb. M. Romae) và Valentine của Terni (Valentinus ep. Interamnensis m. Romae). Valentine của Rome<sup>1</sup> là một linh mục ở Rome, người đã chịu tử đạo khoảng năm 269 và được chôn cất trên con đường Via Flaminia. Di hài của ông hiện nay đặt tại nhà thờ của thánh Praxed tại Rome và nhà thờ Whitefriar dòng Cát Minh, ở Dublin, Ireland.

Valentine thành Terni đã trở thành giám mục của Interamna (hiện nay là Terni) khoảng năm 197 và được cho là đã tử vì đạo trong cuộc đàn áp dưới thời hoàng đế Aurelianus. Ông cũng được chôn cất trên đường Via Flaminia, nhưng ở một vị trí khác so với Valentine của Rome. Di hài của ông hiện nay đặt tại Vương cung Thánh đường Thánh Valentine ở Terni (Basilica di San Valentino)

Bách khoa toàn thư Công giáo cũng nói về một vị thánh thứ ba có tên là Valentine đã được đề cập trong danh sách những người tử vì đạo trong ngày 14 tháng hai. Ông đã chịu tử đạo ở châu Phi với một số đồng đạo, nhưng không có thông tin nào khác.

Không có yếu tố lãng mạn nào có mặt trong tiểu sử của các vị thánh tử đạo này vào đầu thời trung



cổ. Vào thời điểm một vị thánh Valentine liên quan đến chuyện tình lãng mạn vào thế kỷ XIV, thì sự phân biệt giữa Valentine thành Rome và Valentine thành Terni đã hoàn toàn bị mất.

Vào năm 1969, trong việc sửa đổi Lịch các thánh, ngày lễ Thánh Valentine vào ngày 14 tháng 2 đã được đưa ra khỏi Lịch chung và được đưa vào hạng đặc biệt (lịch địa phương hoặc thậm chí quốc gia).

## **B\*- TRUYỀN THUYẾT**

Có rất nhiều thông tin về nguồn gốc của ngày lễ này, giả thuyết mà nhiều người chấp nhận nhất là:

**a)** Valentine là một linh mục dưới thời Hoàng đế La Mã Claudius II. Lúc bấy giờ là thế kỷ thứ III, Đế quốc La Mã phải tham gia nhiều cuộc chiến tranh đẫm máu và không được dân ủng hộ. Do gặp phải khó khăn khi kêu gọi các chàng trai trẻ gia nhập vào quân đội, Claudius II cho rằng nguyên nhân chính là đàn ông La Mã không muốn rời xa gia đình hay người yêu của họ và hôn nhân chỉ làm người đàn ông yếu mềm; do đó, Claudius II ra lệnh cấm tổ chức các đám cưới hoặc lễ đính hôn để tập trung cho các cuộc chiến.

Linh mục Valentine ở thành La Mã, cùng Thánh Marius đã chống lại sắc lệnh của vị hoàng đế hùng mạnh và tiếp tục cử hành lễ cưới cho các đôi vợ chồng trẻ trong bí mật. Khi bị phát hiện, linh mục Valentine đã bị bắt và kết án tử hình bằng hình thức kéo lê và bị ném đá cho đến chết. Buổi chiều trước khi ra pháp trường, ông gửi tấm «thiệp Valentine» đầu tiên cho cô con gái của viên cai tù Asterius, người thiếu nữ mù lòa bẩm sinh đã được ông chữa lành bằng phép lạ trước đó, và ký tên “*dal vostro Valentino*” - from your Valentine (“*Từ Valentine của em*”). Cho đến nay, các cặp tình nhân vẫn có truyền thống ký tên bằng cụm từ “*From your Valentine*” của ngày xưa thay vì tên mình trong các tấm thiệp Valentine. Dần dần, ngày 14 tháng 2 hàng năm đã trở thành ngày trao đổi các bức thông điệp của tình yêu và Thánh Valentine đã trở thành vị Thánh bổn mạng của những lứa đôi. Người ta kỷ niệm ngày này bằng cách gửi cho nhau những bài thơ và tặng cho nhau những món quà truyền thống là hoa hồng và sô cô la.

**b)** Một truyền thuyết khác lại cho rằng, vào thế kỷ thứ II sau Công Nguyên, một thầy thuốc đã bị xử chém vì tội dám tin vào Chúa Giêsu. Trong thời gian bị giam ở ngục tù, chờ bị xử chém, vị thầy thuốc đã chữa khỏi bệnh cho cô con gái mù của người cai ngục. Cô gái tìm thấy ánh sáng và giữa họ nảy sinh tình yêu. Ngày 14/2, người thầy thuốc bị đưa đi hành hình. Trước khi chết, chàng đã gửi cho cô gái bức thư tình với chữ ký “Valentine của em”. Câu chuyện này sau đó đã trở thành huyền thoại và trên khắp thế giới người ta đã coi ngày này là ngày hội của những người yêu nhau. Đến nay, các cặp tình nhân vẫn có truyền thống ký tên bằng cụm từ “*From your Valentine*” của ngày xưa thay vì tên mình trong các tấm thiệp Valentine. Ngoài ra, còn có nhiều truyền thuyết khác liên quan đến lịch sử ngày Lễ Thánh Valentine. Dù có khác nhau, song các truyền thuyết này đều thấm đậm chất trữ tình, lãng mạn, nhằm tôn vinh tình yêu lứa đôi.

## **C\*- Ý NGHĨA**

Ngày Valentine có ý nghĩa gì? Chắc hẳn đến đây nhiều bạn đã phần nào đoán được ý nghĩa của ngày này. Valentine chính là dịp để cả thế giới tôn vinh tình yêu đôi lứa, tình cảm giữa các đôi tình

nhân và rộng hơn là tình cảm bạn bè khác phái. Mỗi khi đến Valentine, người ta thường gửi gắm những cử chỉ yêu thương đến 1 nửa còn lại của mình, người ta lại bày tỏ tình cảm cho nhau thông qua những lời chúc ngọt ngào hay những món quà ý nghĩa như thiệp, hoa hồng, socola và một số loại quà tặng đặc biệt khác (chẳng hạn đồng hồ, áo đôi, bữa tối lãng mạn...). mang những ý nghĩa tình yêu đậm sâu.



### Biểu tượng ngày Valentine

#### \* Ý nghĩa Hoa Hồng và Thiệp trong ngày lễ Tình nhân



- Hoa hồng là biểu tượng của tình yêu bắt đầu từ những năm 1.700, khi vị hoàng đế Charles II của Thụy Điển đưa nghệ thuật thi ca của Ba Tư, được biết đến như một thứ ngôn ngữ của những loài hoa về châu Âu. Trong suốt thế kỷ XVIII, những người phụ nữ yêu ngôn từ hoa mỹ đã vẽ lên vẻ đẹp rực rỡ của muôn hoa khoe sắc. Mỗi loài hoa đều mang theo thật nhiều thông điệp, nhiều ý nghĩa khác nhau về cuộc sống muôn màu.

Trong muôn loài hoa, những bông hồng đỏ thắm đã làm say đắm trái tim của nữ thần tình yêu Venus của thành Rome. Từ đó, loài hoa hồng là hiện thân của tình yêu đôi lứa.

- Từ một câu chuyện của chính vị thánh tình yêu Valentine được truyền lại rằng: Sau khi Valentine bị đẩy vào tù ngục, ông đã gửi một bức thư trong đó, Valentine gửi gắm những dòng tình cảm dạt dào đến người vợ trẻ của mình. Bức thư có câu: “Anh yêu em”. Cuối bức thư là dòng chữ “From your Valentine”. Có lẽ vì thế nên người ta nghĩ rằng đây chính là lời chúc mừng đầu tiên chưa bao giờ có trong ngày lễ tình nhân trước đó.

#### \* Các Loại Valentine và ý nghĩa của nó.

##### -Valentine Đỏ

Valentine Đỏ là ngày lễ tình nhân truyền thống, được tổ chức vào ngày 14/2 theo “truyền thuyết”

về Thánh Valentine. Đây là dịp để người ta bày tỏ tình cảm của mình với một nửa còn lại thông qua những món quà, những lời chúc thật ngọt ngào.

### **-Valentine Trắng**

Valentine Trắng là ngày nào? Valentine Trắng bắt nguồn từ nước nào? Trên thực tế, Valentine Trắng (hay White Day, White Valentine) được tổ chức vào ngày 14/3 hằng năm, đúng một tháng sau ngày Valentine Đỏ. Valentine Trắng bắt nguồn từ Nhật Bản - đất nước mặt trời mọc. Chuyện kể rằng, vào năm 1965 tại Nhật Bản, một chàng trai bán kẹo dẻo đã tặng cô gái thầm thương trộm nhớ mình một hộp kẹo thật lớn, trắng như tuyết để đáp lại tình cảm của cô vào ngày Valentine Đỏ.

Ngày Valentine Trắng nhanh chóng được các bạn trẻ đón nhận. Vào ngày này, các chàng trai sẽ đáp lại tình cảm của người con gái yêu mến mình trong suốt thời gian qua bằng một món quà ý nghĩa hoặc lời nói thật cảm động. Còn với các cô gái, Valentine Trắng có lẽ là một ngày “đầy hồi hộp và mong chờ” vì họ đều mong nhận được món quà khẳng định tình cảm từ chàng trai mà mình yêu mến.

### **-Valentine Đen**

Valentine Đen - nghe có vẻ “hơi buồn” và “không may mắn” đúng không các bạn? Liệu đây có phải là ngày dành cho những chuyện tình tan vỡ? Sự thật thì không phải vậy! Valentine Đen có nguồn gốc từ Hàn Quốc, diễn ra vào ngày 14/4. Khác với Valentine Đỏ và Valentine Trắng, Valentine Đen là ngày dành riêng cho những thành viên của hội độc thân (FA). Đến dịp này, các bạn trẻ vẫn còn cô đơn lẻ bóng ở xứ sở kim chi sẽ rủ nhau đi ăn mì đen (Jajangmyun) như một cách để khẳng định rằng “FA thì sao chứ? FA không hẳn là chán!”

## **D\*- NGÀY VALENTINE BẮT ĐẦU KHI NÀO VÀ VÌ SAO LẤY NGÀY 14-2 ?**

Theo trang tin về lịch sử có tên History.com, *ngày lễ tình nhân* bắt nguồn từ một nghi thức truyền thống Lupercalia - ngày hội tế thần chăn nuôi, được tổ chức từ 13 - 15/02, thời La Mã cổ đại. Trong suốt những ngày diễn ra lễ hội, các chàng trai viết tên các cô gái mình yêu lên những chiếc hộp và họ trở thành một nửa thế giới của nhau trong cả mùa lễ hội. Một kết thúc có hậu cho những đôi lứa này là họ được sống bên nhau trọn đời. Tuy vậy, không có một tài liệu nào ghi chép chính xác lịch sử của ngày lễ tình yêu trước khi bài thơ của Chaucer năm 1375. Trong bài thơ này, nhà thơ đã nói đến ngày 14/2, ngày mà những loài chim từ khắp phương trời ríu rít tìm về bên nhau, có đôi, có cặp. Khi đã tìm đến với nhau, chúng cũng cùng nhau xây tổ. Người ta tin rằng, nguồn gốc của *ngày Lễ tình nhân 14/2* là để tưởng nhớ đến cái chết của Vị thánh xuất hiện trong câu chuyện truyền thuyết thứ 2. Và vì vậy ngày lễ Valentine truyền thống này được duy trì từ năm 270 sau Công nguyên\_ tưởng nhớ đến Cái chết của linh mục Valentine. Cũng có người lại cho rằng, ngày xưa người ta chọn ngày này cùng với thời điểm diễn ra nghi lễ về sinh sản để tế thần chăn nuôi hay còn được gọi là Lễ Lupercalia.

## **E. THÁNH VALENTINE LÀ AI?**

Có khá nhiều thông tin cho chúng ta biết, rằng ngày lễ tình nhân gắn liền với tên Thánh Valentine.



Song, thực tế có tận tới 3 người có tên là Valentine hay Valentinus được phong thánh, nên đến tận ngày nay người ta vẫn còn bàn cãi việc vị thánh nào trong 3 người đó đã tạo nên cái ngày đặc biệt của Tình yêu đôi lứa này, khiến hàng triệu con tim trên Thế giới phải hồi hộp, đợi chờ ngày yêu thương đặc biệt. Dù có nhiều quan điểm khác biệt, song có 1 điểm chung giữa các câu chuyện về những vị thánh này, đó chính là họ đều chết vì tình yêu chân chính, tình yêu cao cả và sự chính nghĩa. Ngày nay, nhân loại chỉ biết đến Valentine là tên của một ngày lễ lớn trong năm của cả thế giới chứ không nhiều người biết đó là tên

một vị thánh của thành Rome.

Đây là một vị thánh do giáo hội công giáo La Mã công nhận, thánh Valentine đã qua đời khoảng năm 270 SCN

## F. CÁC TRUYỀN THỐNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN

### a) Lễ Lupercalia

Tuy các nguồn tài liệu thời hiện đại nói không rõ về ngày lễ về và tình yêu của Greco-Roman nằm vào tháng hai, giáo sư Jack Oruch của viện khoa học của Kansas cho là không có sự liên kết nào của vị thánh tên Valentinus và tình yêu lãng mạn. Những nguồn liên kết trước đó nhắm vào sự *hy sinh* thay vì tình yêu lãng mạn. Trong lịch Attic, thời kỳ giữa tháng giêng đến giữa tháng hai trong lịch của lịch Hy Lạp, là thời gian tương nhiệm về đám cưới linh thiêng của Zeus và Hera.

Trong thời kỳ La Mã cổ đại, ngày lễ Lupercalia được tổ chức vào ngày 13-15 tháng hai, là một nghi thức cổ xưa về sinh sản. Lupercalia là ngày lễ của riêng về thành phố của Rome. Ngày lễ được tổ chức với quy mô quốc gia là lễ Juno Februa, nghĩa là “Juno, đáng trong sạch” or “Juno, đáng đồng trinh” được tổ chức vào ngày 13–14 tháng hai. Đức giáo hoàng Gelasius I (492–496) đã xóa bỏ ngày lễ lupercalia. Một số nhà sử học đoán rằng ngày lễ Candlemas (nhằm vào ngày 14 tháng hai, nhưng sau này chuyển thành ngày 2 tháng hai) được đưa ra thay thế cho lễ Lupercalia, nhưng lễ Candlemas đã được bắt đầu từ thành phố Jerusalem vào năm 381 trước công nguyên. Vào năm 500 của Công Nguyên, đức Giáo hoàng chuyển ngày lễ Valentine vào ngày 15 tháng hai.

### b) Những cánh chim tình của Chaucer

Năm 1382, nhà thơ Geoffrey Chaucer viết một bài thơ *Nghị hội của đám đông (Parlement of Foules)*, trong đó có những câu sau:

*For this was on saint Valentine's day  
When every birds came there to chose his make...  
Vì thế,  
Vào ngày Thánh Valentine,  
Những cánh chim bay về đây  
Để chọn những bạn đời...*



Bài thơ này được viết để tôn vinh kỷ niệm một năm lễ đính hôn của Vua Richard II của Anh với Anne của Bohemia. Một hiệp ước hôn nhân đã được ký kết vào ngày 02 tháng 5 năm 1381, và hôn lễ được cử hành 8 tháng sau đó.

Người đọc cho rằng Chaucer đã đề cập đến ngày 14 tháng 2 là ngày Thánh Valentine, tuy nhiên, giữa tháng hai không phải là thời điểm thích hợp cho các loài chim bắt cặp và làm tổ ở Anh. Henry Ansgar Kelly đã chỉ ra rằng Chaucer có thể đã đề cập đến ngày 3 tháng năm, trong lịch phụng vụ là lễ kỷ niệm của Valentine của Genova, một giám mục đầu tiên của Genova, người đã qua đời khoảng năm 307. Jack B. Oruch cho rằng ngày đó là bắt đầu của mùa xuân và đã bị thay đổi từ khi áp dụng lịch Gregory vào năm 1582. Thời tiết sẽ tương ứng với ngày 23 tháng 2 hiện đại, thời điểm một số loài chim đã bắt đầu cặp đôi để giao phối và làm tổ ở Anh.

Dường như những vần thơ của Chaucer trong «Nghị hội của đám đông» nhắc đến một truyền thống cổ, nhưng trong thực tế, không có dấu hiệu nào cho thấy có truyền thống như vậy trước đó. Lời giải thích những phong tục cổ như là sự kiện lịch sử, có nguồn gốc trong ngành khảo cổ học thế kỷ XVIII, đặc biệt là Alban Butler, tác giả của sách «Đời sống các Thánh của Butler», và đã được các học giả đáng kính hiện đại truyền lại. Đáng chú ý nhất “ý tưởng là ngày Valentine bắt nguồn từ ngày lễ Lupercalia của La Mã đã được chấp nhận không phê phán và lặp đi lặp lại, trong các hình thức khác nhau, cho đến ngày nay”.

Có ba tác giả khác cũng đã làm bài thơ về các loài chim cặp đôi trong ngày Thánh Valentine trong cùng một năm: Otton de Grandson từ Savoy, John Gower từ Anh, và một hiệp sĩ được gọi là Pardo từ Valencia. Chaucer có lẽ là nổi bật hơn cả, nhưng do thiếu dữ liệu để xác minh với các tác phẩm thời trung cổ, chúng ta không thể biết chắc chắn trong bốn người đó, ai là người có ý tưởng đầu tiên và ảnh hưởng đến những người khác.

## **G. VALENTINE THỜI HIỆN ĐẠI**

Vào năm 1797, một nhà báo Anh ra một cuốn sách *The Young Man's Valentine Writer*, bao gồm một số câu mẫu tình cảm dành cho những người trẻ tuổi không thể tự sáng tác. Các máy in bắt đầu sản xuất một số các thiệp với lời và hình ảnh tình cảm, còn gọi là “máy valentine,” và sự hạ giá của giá tem bưu chính và các mặt hàng thơ từ trong thế kỷ sau đó đã làm phong trào gửi thư, thiệp trong ngày lễ tình nhân tăng cao. Điều đó cũng tạo ra những cơ hội gửi thiệp ẩn danh, và sự phát triển mạnh mẽ của thiệp Valentine cũng bắt ngờ làm xuất hiện những vần thơ tình ái đặc sắc trong thời đại hoàng kim của nữ hoàng Victoria.

Giấy trang trí Valentine trở thành rất phổ biến ở Anh từ đầu thế kỷ XIX, tới mức đã có một số xưởng in được ra đời để phục vụ nhu cầu. Các thiệp Valentine nghệ thuật được làm từ ren thật và ruy băng, với sự ra đời đầu tiên của ren giấy vào giữa thế kỷ XIX. Sự sống lại ngày lễ của thánh Valentine từ năm 1840 được phát động bởi Leigh Eric Schmidt. Là một nhà báo trong *Graham's American Monthly* viết trong năm 1849, “Ngày Thánh Valentine”... đã dần dần trở thành, ngày lễ quốc gia.” Ở Hoa Kỳ, đợt bán thiệp Valentine với số lượng lớn vào năm 1847 sau khi được phát động bởi cô Esther Howland (1828–1904) người xứ Worcester, Massachusetts.

Cha của cô là chủ của một tiệm sách lớn, nhưng cô lấy nguồn cảm hứng từ một người bạn thương gia buôn bán thiệp valentine bên nước Anh của ba cô. Cô lên kế hoạch để tổ chức ngày lễ Valentine giống như vậy, Howland bắt đầu cơ nghiệp của mình với việc mua các mặt hàng làm thiệp valentine từ Anh. Thói quen gửi thiệp Valentine bên nước Anh trở thành quen thuộc tới nỗi nó là nội dung cho tác phẩm của nhà viết văn tiểu thuyết Elizabeth Gaskell, cuốn tiểu thuyết *Mr. Harrison's Confessions* (1851). Từ năm 2001, Hội Thiệp Chào Đón bắt đầu trao tặng giải “Esther Howland Award” mỗi năm cho người có chí sáng tạo hay.

Từ thế kỷ XIX, thiệp viết bằng tay được phổ biến với sự sản xuất hàng loạt của các loại thiệp. Vào giữa thế kỷ XIX ngày lễ Valentine được nhiều nhà kinh doanh dùng để kiếm lợi nhuận, và làm cầu nối cho nhiều thị trường thương mại của các lễ hội khác ở Hoa Kỳ.

Trong nửa thập kỷ sau của thế kỷ XX, thói quen gửi thiệp đã trở thành quà lịch sự trong Hoa Kỳ. Những món quà như vậy bao gồm hoa hồng và sô cô la được gói bằng giấy satin đỏ, hộp trái tim. Vào những năm của thập niên 1980, những tập đoàn bán kim cương đã dùng ngày lễ Valentine để đẩy mạnh thương mại kim cương, bằng cách khuyến khích tặng đồ nữ trang thay vì thiệp.

Trong Hoa Kỳ, Hội Thiệp Mừng (U.S. Greeting Card Association) ước tính khoảng 190 triệu thiệp valentine được gửi tặng mỗi năm trong Hoa Kỳ. Một nửa trong số ấy được tặng cho những người thân ngoài vợ với chồng, thường thì cho các đứa con. Nếu tính luôn những thiệp làm trong trường thì có thể lên tới 1 tỉ thiệp, và các thầy cô là người nhận được thiệp nhiều nhất. Trong một số nước trên thế giới, các học sinh tiểu học làm thiệp và gửi cho nhau và thầy cô. Trong thiệp của các em cũng bày tỏ cảm xúc yêu mến đến các bạn khác giới.

Vào thiên niên kỷ mới, mới sự ra đời và lớn mạnh của Internet đã dần dần tạo thành những truyền thống tặng thiệp mới. Hàng triệu người trên thế giới bắt đầu sử dụng thiệp in ra được trên mạng hoặc gửi thiệp bằng mạng như thiệp điện tử. Ước tính khoảng 15 triệu thiệp điện tử được gửi vào năm 2010.

### **H\*- VALENTINE TRONG THỜI CHIẾN TRANH.**

Valentine là ngày lễ của tình yêu trong sáng và thật thà của tuổi trẻ thơ mộng mới biết yêu. Nó còn có ý nghĩa quan trọng đối với những người thân trong gia đình. Những người đã trải qua ngày này khi còn trẻ này đã thành vợ chồng. Nhưng tiếc thay chiến tranh đã làm tan tác những ý niệm đẹp trong ngày valentine.

### **K\*- NGÀY LỄ VALENTINE TRỞ THÀNH NGÀY LỄ TOÀN THẾ GIỚI.**

Không phải đến tận thế kỷ XVIII thì *ngày lễ tình nhân* mới hiện diện ở Anh. Thực tế, trước đó, cứ vào ngày 14/2, những người yêu nhau đã trao nhau những món đồ nữ trang, những tấm thiệp, những nhánh hoa tươi và đem theo tình yêu cao quý mà họ muốn trao gửi đến nhau. Đã có một lượng lớn những tấm thiệp chúc mừng được in ra. Sau đó, đến năm 1913, những tấm thiệp dành riêng cho *ngày lễ tình yêu* của thương hiệu Hallmark Cards ở thành phố Kansas đã ra đời. Giờ đây, hàng năm cứ vào *ngày lễ tình nhân 14/2* có đến 1 tỷ tấm thiệp yêu thương được bán ra trên toàn thế giới.

Có thể nói, 14/2 là ngày lễ tình nhân ở khắp mọi nơi trên toàn thế giới, ngày để nhân loại cùng tôn vinh tình yêu đôi lứa, tình cảm giữa các đôi tình nhân và bạn bè khác phái.

Ngày lễ Valentine bắt đầu ở châu Âu nhưng ngày nay được tổ chức ở nhiều nơi khác, từ châu Á đến châu Mỹ và châu Phi. Theo hiệp hội U.S. Greeting Card Association Mỹ, mỗi năm có hơn 1 tỷ thiệp Valentine được trao tay trong ngày lễ này trên thế giới, chỉ xếp hạng sau ngày Lễ Giáng Sinh. Tổ chức này ước lượng khoảng 85% khách hàng mua thiệp Valentine là phụ nữ.

Tại các trường tiểu học tại Bắc Mỹ, các giáo viên thường cho các em học sinh tự làm thủ công thiệp Valentine cho bạn bè trong lớp, các tấm thiệp đơn sơ do các em tự cắt vẽ và tô màu này phản ánh những điều mà các em cảm kích về mỗi người bạn khác phái của mình trong lớp học.

Người Anh và Pháp đã tổ chức lễ này từ thời Trung cổ, nhưng đến thế kỷ XVII, tập tục tặng thiệp làm bằng tay cho người yêu mới phổ biến. Hình ảnh thường thấy là hình trái tim, hoa hồng, mũi tên và vị thần tình yêu Cupid.

Tại Nhật Bản, nhiều nữ nhân viên có bồn phận phải tặng chocolate, bánh kẹo, hoa quả cho các nam đồng nghiệp. Tục lệ này mang tên *giri-choko*; *giri* có nghĩa là “bồn phận”, *choko* là *chocolate*. Đúng một tháng sau đó, trong ngày 14 tháng 3, tức ngày *White Day*, phía nam có bồn phận phải tặng quà lại cho các nữ đồng nghiệp đã chiếu cố đến mình trong ngày Valentine, những món quà này thông thường phải mang màu trắng.

Tại Iran, Ả Rập Xê Út, Malaysia và vài quốc gia theo Hồi giáo, cấm tổ chức các hoạt động kỷ niệm, mừng và bán những món quà ngày lễ tình nhân, kể cả hoa hồng đỏ vì họ cho rằng ngày Valentine là khuyến khích các quan hệ ngoài hôn nhân, nên bị cấm «nhằm ngăn chặn sự lây lan của văn hóa phương Tây».

Tại Việt Nam, lễ tình nhân mới du nhập vào thời gian gần đây. Ngày 14 tháng 2 của năm 2008, nhiều cặp tình nhân đã tổ chức cưới tập thể dưới nước tại Hòn Mun, Nha Trang. Một hội thi hôn tập thể tại Đà Lạt cũng được tổ chức vào ngày này. Tại Brasil, ngày *Dia dos Namorados* (Ngày của các tình nhân) được tổ chức vào ngày 12 tháng 6.

Trong khi đó, tại Trung Quốc và vài quốc gia châu Á, ngày truyền thống tình yêu là ngày 7 tháng 7 âm lịch, còn gọi là «Thất tịch».

## \*- KẾT LUẬN.

Qua trên ít nhiều tư liệu cho biết được một phần nào nguồn gốc, ý nghĩa cũng như truyền thuyết về ngày lễ Tình Nhân vốn đã trở thành truyền thống này.

Mong rằng bài biên soạn này của chúng tôi đã giúp bạn hiểu hơn Valentine là ngày gì cũng như ý nghĩa và nguồn gốc của Valentine. Một mùa Valentine nữa sắp đến rồi, hy vọng bạn luôn hạnh phúc bất kể đang thân lẻ hay đã có đôi có cặp nhé! Chúng tôi mạo muội gợi ý một vài mẹo vặt để giúp các bạn còn lẻ thân có thể và nếu không thể cũng góp phần cho sự kết luận với niềm tin vui trong đề tài có vẻ kinh điển này.

## **\*Gợi ý cho những người độc thân ngày Valentine**

Nhiều bạn trẻ còn lẻ bóng chọn cách «bói tình yêu» để đoán biết về nửa kia của mình trong tương lai. Có một mẹo họ truyền tai nhau rằng, hãy lấy cuống 1 trái táo, vừa xoắn cái cuống đó, vừa lần lượt gọi thầm tên các đối tượng «thầm thương trộm nhớ». Khi cuống táo bị đứt, ý trung nhân tương lai sẽ chính là cái tên mà vừa được gọi đến.

Vào thời Trung cổ, các cô gái đến tuổi cập kê cũng thường nhìn chim trời để dự đoán về người chồng tương lai của mình, ví dụ chim sẻ sẽ ứng với 1 người chồng nghèo khó, chim cú ứng với việc tiếp tục độc thân, chim sơn ca - một người đàn ông hạnh phúc, chim két - một giáo sĩ, chim mỏ chéo - một người đàn ông hay gây lộn...

Một cách khác thường được các nam thanh nữ tú thời Trung cổ sử dụng là ghi ra tất tậ những cái tên mình từng biết và để vào một cái bát, sau đó chọn «giờ lành» để bốc thăm. Cái tên mà họ tìm được được tin rằng sẽ trùng với tên của ý trung nhân tương lai. Cuối cùng, họ sẽ gài mảnh giấy ghi tên này vào ống tay áo và... chờ linh ứng! Ngoài ra, người ta cũng tin vào quan niệm rằng vào đúng Lễ Tình nhân, cái tên đàn ông đầu tiên bạn đọc được trên báo hoặc nghe thấy trên đài phát thanh - truyền hình sẽ là tên của đấng phu quân của bạn sau này. Nếu bạn được đánh thức bằng một nụ hôn vào đúng ngày Valentine đồng nghĩa với việc bạn sẽ có cả năm may mắn.

## **(Duy Văn)**

### ***Tài liệu tham khảo:***

1. *BHM News*
2. *Tự điển Wikipedia (Anh Việt)*
3. *Việt Nam Super*

## **GIỚI THIỆU**

**Trân trọng giới thiệu quý Huynh Tỷ Đệ Muội:**

**1\*-Đại Học Cao Đài Online (ĐHCDO):**

**Hiện có 20 Bài Giáo Lý cho Cấp 1 “Bước Đầu Học Đạo”**

**2\*- Âm Thực Chay:**

**Hiện có 18 món ăn chay - có hướng dẫn cách nấu nướng**

**Xin quý HTĐM vui lòng vào trang Web [www. banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)**

**Mọi liên lạc cộng tác, góp ý xin vui lòng liên lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email**

**[banthedao@googlegroups.com](mailto:banthedao@googlegroups.com)**

**Thành thật cảm ơn quý HTĐM**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**



**PHƯƠNG PHÁP MỞ ĐẠO ĐẶC BIỆT KỲ DIỆU  
CỦA ĐẢNG GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI:  
“Xây Bàn - Phò Cơ - Chấp Bút”**

*(Hiền Tài Lê Thành Hưng)*

Từ ngàn xưa, các Đảng Giáo Chủ khai mở một mối Đạo thường giáng linh xuống thế gian làm người, sau nhiều khổ công tu luyện trở nên bực Thánh nhân huệ giác và khai Đạo cứu đời.

Khác với thông lệ trên, Đức Thượng Đế - Giáo Chủ Đạo Cao Đài - lại dùng phương pháp mới ‘huyền diệu Cơ Bút’ để mở Đạo. Đảng ấy vô hình vô ảnh nhưng ta cảm nhận Ngài hiện hữu, không nói nhưng ta nghe được và đặc biệt có sức thu hút đệ tử cảm nhận Ngài là Đảng hồng oai, hồng từ, vô cực, vô thượng... Phương pháp đó chính là dùng huyền diệu Tiên gia “Xây Bàn - Phò Cơ - Chấp Bút”

***Giải nghĩa Phò Cơ, Phò Loan, Đồng Tử***

Phò: là giúp đỡ.

Cơ: cây Ngọc Cơ dùng để thỉnh Tiên.

Loan: con chim loan.

Đồng tử: nghĩa đen là đứa trẻ nhỏ, nghĩa bóng là người làm trung gian giao tiếp giữa người phàm và các Đấng Thiêng Liêng nơi cõi Thần Tiên.

Phò cơ là hai người ngồi hai bên cây ngọc cơ, trong một đàn cầu cơ thỉnh Tiên, mỗi người dùng hai tay cầm miệng giỏ cơ nâng lên, sẵn sàng để các Đấng thiêng liêng giáng điển vào cơ, làm cho cơ chuyển động, cây cọ nơi đầu cần cơ thì nhẹ trên mặt bàn để viết ra chữ bóng, tạo thành một bài văn dạy Đạo.

Phò cơ thường được gọi là Phò loan, vì nơi đầu cần cơ có chạm hình đầu chim loan. Cho nên, hai vị Phò cơ cũng được gọi là hai vị Phò loan.

Khi xưa, việc cầu cơ thỉnh Tiên phải dùng hai đứa trẻ nhỏ làm đồng tử phò cơ, vì tư tưởng của trẻ nhỏ còn hồn nhiên trong sạch, nên có được thanh điển, mới dễ tiếp điển của các Đấng thiêng liêng. Do đó, hai vị Phò cơ được gọi là Đồng tử.

Ngày nay, người ta không dùng Đồng tử là những trẻ nhỏ phò cơ nữa, mà dùng người lớn tuổi, nhưng phải trường chay, tâm thanh tịnh, tinh thần tinh tấn, thì mới có thể tiếp điển của các Đấng thiêng liêng mà diễn ra trung thực. Trong Đạo Cao Đài, nhiệm vụ Phò cơ hay Phò loan dành riêng cho Thập nhị Thời Quân của Hiệp Thiên Đài.

***Cách giáng điển vào Đồng tử:***

Tư tưởng của các Đấng thiêng liêng ở cõi Hư linh phát ra, theo lần điển quang truyền đến các đồng tử, giống như tiếng nói của xướng ngôn viên đài phát thanh truyền đi theo lần sóng điện đến các máy thu thanh (Radio).

Tùy theo đặc khiếu của đồng tử phò loan mà các Đấng sẽ giáng vào tâm hay giáng vào tay của đồng tử. Nếu giáng vào tâm thì gọi là Giáng tâm, nếu giáng vào tay thì gọi là Giáng thủ.

Nếu giáng vào tâm của đồng tử, thì người phò loan chưa viết ra nhưng thần trí dường như biết trước những điều sắp viết ra, tựa hồ như mình đặt đề ra vậy.

Nếu giáng thủ thì người phò loan như một cái máy, tay cứ chiều theo điện lực của các Đấng mà viết ra, chớ không hay biết điều gì hết. Mỗi đàn cầu cơ phải có đủ 2 vị phò loan: một Âm một Dương, Âm Dương hiệp nhứt mới thấu đáo Càn Khôn. Người phò loan bên hữu thuộc Âm, tiếp điện tư tưởng của các Đấng, rồi truyền qua người phò loan bên tả thuộc Dương mà viết ra.

### ***Điều kiện để trở thành một người phò loan:***

Thánh ngôn của Đức Chí Tôn có dạy như sau:

**TNHT:** “Trước khi thủ cơ hay chấp bút thì phải thay y phục cho sạch sẽ, trang hoàng, tắm gội cho tinh khiết, rồi mới đặng đến trước bửu điện mà hành sự, chớ nên thiếu sót mà thất lễ.

Nếu chấp cơ thì phải để ý thanh bạch, không đặng tư tưởng đến việc phàm. Tay chấp cơ phải xông hương khử trược, tịnh tâm một lát, rồi phải để tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại xác đến hầu dạy việc. Phải có một chơn linh tinh tấn mẫu nhiệm, huyền diệu, phải trường trai mới đặng linh hồn tinh tấn, phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật mới phò cơ dạy đạo cả chúng sanh.

Kẻ phò cơ chấp bút cũng như tướng soái của Thầy, để truyền đạo cho thiên hạ. Các con đừng tưởng việc bút cơ là việc tầm thường.

Còn việc truyền thần lấy điện quang thì ai ai cũng có điện trong mình, nó tiếp điện ngoài rồi thần của nó viết ra, có khi trúng có khi trật. Vậy khi nào chấp cơ thì phải đợi lệnh Thầy rồi sẽ thi hành.”

“Cơ bút là việc tối quan trọng. Nếu không có chơn linh quý trọng thủ cơ thì Tà quái xen vào khuấy rối các con, làm cho phải thất nhơn tâm.”

“Thầy nói cho các con biết, bực Chơn Thánh mà phải đọa trần, nếu không đủ tánh chất diu dẫn nhơn sanh, cũng chưa đáng cầm bút cho Thầy truyền đạo.”

Người phò loan hay đồng tử, cũng như cái máy Radio, muốn thu được điện của các Đấng thiêng liêng thì phải đồng điện cùng các Đấng, tức là thuận điện.

Theo lời dạy của Đức Chí Tôn ở trên, người đồng tử hay phò loan phải có các điều kiện sau đây:

#### **1 - Thể xác và chơn thần phải thanh khiết.**

Muốn cho thể xác thanh khiết thì phải tắm rửa sạch sẽ, quần áo sạch sẽ, phải xông hương khử trược hai tay trước khi phò loan.

Muốn cho chơn thần thanh khiết và tinh tấn thì phải ăn chay trường, giữ tư tưởng cho trong sạch, tinh thần cao thượng, không mơ tưởng hay suy nghĩ bậy bạ.

#### **2 - Tâm thanh tịnh.**

Muốn cho tâm được thanh tịnh thì phải: giữ tâm cho yên ổn, không không, dứt hết dục vọng, diệt

hết tư tưởng thấp hèn.

Nếu tâm còn dục vọng, thì dục vọng ấy vì chưa thỏa mãn nên nó vẫn chất chứa trong chơn thần, đến khi người đó phò cơ, mặc dầu ráng kèm giữ cái tâm cho thanh tịnh, nhưng cái dục vọng ấy chất chứa trong chơn thần, sẽ phát tiết ra, mạnh hơn điển lực của các Đấng, cũng tạo thành một bài cơ, nhưng đó là Nhơn cơ chứ không phải Tiên cơ. Trong trường hợp này người phò loan bị tư tưởng mình ám thị mình, nên gọi là tự kỷ ám thị. Ngoài ra, những người hầu đàn cơ, nếu họ tập trung được tư tưởng mạnh thì tư tưởng này cũng sẽ chuyển dịch đến chơn thần của người phò cơ, ảnh hưởng lên tư tưởng của người phò cơ, làm phò cơ viết ra cũng là Nhơn cơ.

### **3 - Hai vị phò loan phải hạp điển với nhau, và thuận điển với các Đấng thiêng liêng.**

Đây là khả năng đặc biệt Thiên phú của người phò loan, không phải ai cũng có được, và cũng không phải do luyện tập mà có được.

Nếu hai người phò cơ mà không hạp điển nhau thì đương nhiên không thể tiếp thu tư tưởng của nhau được.

Hai vị phò loan này còn phải thuận điển với điển quang của các Đấng thiêng liêng thì mới tiếp nhận được tư tưởng của các Đấng thiêng liêng.

#### ***Trường hợp đặc biệt: Phò loan tiền định.***

Đó là những chơn linh rất cao trọng, lãnh lĩnh Đức Chí Tôn giáng trần để phò cơ cho Đức Chí Tôn khai đạo. Đó là 15 Chức sắc cao cấp nhất của Hiệp Thiên Đài gồm: Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm, Đức Thượng Sanh và 12 vị Thời Quân.

Ngày nay, 15 vị ấy đã làm xong phận sự nên đã quy Thiên tất cả.

Nhưng vấn đề cơ bút trong Đạo Cao Đài không thể thiếu được, bởi vì Giáo chủ của Đạo Cao Đài là Đức Chí Tôn vô hình, Giáo Tông là Đức Lý Thái Bạch vô hình, Đức Hộ Pháp cũng vô hình, nếu không cơ bút thì làm sao các Đấng ấy điều đình nền Đạo. Theo Pháp Chánh Truyền thì cơ bút là phần nhiệm đặc biệt của Hiệp Thiên Đài (HTĐ), cho nên chúng ta nghĩ rằng trong tương lai, Đức Chí Tôn sẽ lập một số Chức sắc mới, tiếp nối nhiệm vụ làm phận sự cơ bút HTĐ để làm trung gian thông công giữa Cửu Trùng Đài (CTĐ) và Bát Quái Đài (BQĐ)

#### ***Tiên Cơ, Tà Cơ, Nhơn Cơ***

Cơ bút rất huyền diệu, nhưng không phải lúc nào cũng do Tiên Phật giáng, mà đôi khi cũng có Quỷ Ma giáng, hoặc do nhơn điển của đồng tử tạo ra. Do đó, cần phải phân biệt ba trường hợp:

- Tiên cơ là cơ bút do Tiên Phật giáng dạy.
- Tà cơ là cơ bút do Quỷ Ma mạo danh Tiên Phật giáng dạy.
- Nhơn cơ là cơ bút do Nhơn điển của đồng tử tạo ra.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn dạy:

“Giờ này, Thầy biện phân về cơ quan đồng tử cho công việc hản tàng tự sự.

Cơ là gì? Cơ nghĩa là cái máy.

Quan là gì? Quan là một trong các bộ phận của cái máy ‘Thiên cơ’, là mỗi phần cốt yếu của luật tuần hoàn xây chuyển đó.

Vậy hai chữ Cơ Quan ứng hiện chia ra làm ba cách:

- Thứ nhất: Tiên cơ dùng huyền vi chơn lý.
- Thứ hai: Tà cơ dùng mê tín dị đoan.
- Thứ ba: Nhơn cơ dùng hữu hình thể cách.

Thầy sẽ luận giải rõ ràng, kéo các con còn nghi ngại.

**Tiên cơ:** dùng luật huyền vi chơn lý, là lấy sự chánh đáng để điều dắt các con bước lần theo đường sáng suốt tấn hóa mãi lên.

**Tà cơ:** dùng mê tín dị đoan, là lấy sự chẳng đáng chơn thật, kiếm thế cho các con quá mê theo những sự dị đoan mà phải sai lầm.

**Nhơn cơ:** dùng hữu hình thể cách, là sự cho có hình dạng. Đây là do các con làm ra.

Các con khá nhớ, trong ba cách đều phải thọ điển cả, chớ chẳng phải không đâu. Các con nghe Thầy giải lý:

**Tiên cơ:** Luật tiếp điển như vậy: Hễ đồng tử định chơn thân rồi thì tâm tịnh, mà hễ tâm tịnh thì minh khiếu sẽ phát lộ ra, kế tiếp chơn thân xuất hiện lên trên, rồi nối với Tiên Thiên điển, mới rọi ra thành Thánh giáo. Nên khi lập đàn, các con cần nhứt trước hết phải cho thanh tịnh, đừng khua động. Nếu động thì tâm của đồng tử động, cái minh khiếu liên tiếp với Tiên Thiên điển bỗng ròi ra thành thử phải dứt điển đó.

**Tà cơ:** là vậy: Cũng phải tiếp điển nữa, nhưng vì điển Hậu Thiên quá nhiều, có một tí điển Tiên Thiên thôi. Tiên Thiên điển là Dương điển, còn Hậu Thiên điển là Âm điển. Tà thuộc Âm, nên hễ Âm điển nhiều thành ra Tà cơ đó.

**Nhơn cơ:** cũng có điển, lúc mới tạo nên vật kiện là vậy: Khi các con muốn làm ra một món chi, thì ý muốn ấy tự trong tâm các con phát hiện ra, óc của các con nó khiến các con cử động tứ chi mà tạo thành vật ấy. Đó cũng gọi là điển, song thật là Nhơn điển, phàm điển.

Vậy Thầy đã minh giải tận tường, các con lấy đó mà suy nghiệm, chớ đừng để lòng nghi ngại như từ bấy lâu nay.”

### ***Phán đoán Chơn Giả của cơ bút:***

Như phần trên, Thánh giáo của Đức Chí Tôn có dạy về ba cách ứng hiện của cơ bút. Nay muốn phán đoán để phân biệt sự giả hay thiệt của cơ bút, chúng ta lấy bài Thánh giáo sau đây của Đức Chí Tôn dạy làm tiêu chuẩn cho chơn lý.

“Đồng tử có nhiều hạng, song trong nhiều hạng đó, nên phân biệt trước hết là cái Giả và cái Thiệt. Lấy về phương diện vô hình, thì các con không thể rõ đâu là Ma hay là Phật, nhưng theo phương diện hữu hình thì các con có thể rõ đặng, vì nhờ cái lý tự nhiên ở trong sự giao thiệp Thần Tiên này. Đạo phải hồi ròi rã là vì người học Đạo chưa biết dụng đồng tử, cứ tưởng huyền diệu là Tiên Phật,

còn không huyền diệu là Ma Quỷ. Điều đó rất mê tín, các con nên tránh xa.

Cái huyền diệu nơi cõi vô hình là: “Trả lời theo số, đáp đúng lời nguyện thâm”. Việc ấy, chẳng những Tiên Phật có mà thôi, Quỷ Ma còn huyền diệu hơn nữa. Nhiều huyền diệu để mà chi? Để mà hoặc chúng mê hơn, lợi dụng. Phần nhiều các con lại tưởng lầm rằng: Cơ huyền diệu là Tiên là Phật, nên chi các đấng ấy hãy nghe cơ bút nào huyền diệu như đã nói trên thì nó cứ tin mà làm lười thực hành, đó là điều mê tín.

Thầy bảo các con chẳng nên bắt chước. Các con hãy tìm cái chơn lý ở trong mỗi sự hành động của Thần linh thì các con mới biết chắc Thiệt hay Giả.

Trong sự tập cơ, luyện bút, thì Tiên Phật không hơn Ma Quỷ cái huyền diệu mà chỉ hơn chúng nó cái chơn lý tự nhiên mà thôi. Bởi vậy cho nên Thầy thường nhắc các con nhớ rằng: Sau khi học hỏi nơi đàn Tiên, các con cần trình diện với Lương tâm và Trí phán xét cho kỹ.

Chẳng phải nghe nói lời Tiên Phật mà sợ, không phán xét, vì càng có danh hiệu cao chừng nào thì cái Giả danh càng cao chừng nấy. Mọi việc đều có Chánh, có Tà. Các con là Thầy mà Thầy là các con, nhưng chỉ khác với chúng con là ngôi chánh trị của Thầy ở nơi cõi Hư Vô mà thôi.

Mất phàm, nếu các con có thấy huyền diệu là thấy Giả mà thôi, cũng như vật án trước mắt, vật ấy đòi đòi tùy cơ thể, tùy theo ngày giờ, nên tu phải gỡ vật ấy rồi mới được đắc huệ tâm, huệ nhãn. Cái đó mới là thiệt.”

### ***Phân biệt Tà Chánh trong cơ bút.***

“Một chơn linh giáng xưng Đại Tiên.

Chúng ta nên tin chăng? Tai phàm mắt tục dễ gì phân biệt giả chơn, nhưng biết chắc chánh danh không mấy cần yếu, là vì chúng ta chỉ căn cứ ở bài giáng cơ mà định giá trị chơn linh ấy. Nếu chơn linh chỉ dạy những việc tầm thường hoặc trái chơn lý, tất nhiên chúng ta đâu tin là bực Đại Tiên.

Trái lại, nếu giáng cho Đạo lý cao siêu, có tính cách Tiên gia, tuy không bằng chứng cụ thể, song chúng ta có thể thừa nhận chơn linh ấy không phải giả danh.

Giả danh chẳng là các chơn linh hạ đẳng (Tà Thần Tinh Quái) giáng cơ, mượn danh hiệu lớn lao đặng dễ gạt kẻ hầu đàn nhẹ tánh. Sự này thường xảy ra, đến đổi cơ bút dạy những việc hoang đường nhằm nhí mà vẫn có người tin, mặc dầu Đức Chí Tôn có để lời ngừa trước:

“Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lôi Âm Tự lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ, Quỷ vương đã phá khuấy chơn đạo, đến danh Ta nó còn mượn, duy ngài Ta nó chẳng dám ngồi. Nó lại biết Ta đến với cơ mâu nhiệm này, nên mượn Tam thập lục Động giả làm Tam thập lục Thiên. Các tên Thần, Thánh, Tiên, Phật đều bị mạo nhận mà lập nên Tả đạo.”

Những nguyên tắc sau đây, ai thành thật do theo thì có thể khỏi sai lầm, hay ít ra cũng đỡ:

1. Cần phải đủ trí thông minh phán đoán và không nên có thành kiến mới có thể nhận rõ chơn giá trị của bài giáng cơ.
2. Thần Tiên bao giờ cũng dạy những việc chánh lý, đạo đức, từ bi, tuyệt nhiên không dạy việc mờ hồ, huyền hoặc.
3. Thần Tiên chẳng khi nào khoe khoang và miệt thị ai. Lời giảng dạy bao giờ cũng thấm đằm bác



ái và khí vị thanh cao. Trái lại, bài cơ bút nào có vẻ sân si, khoát nạt, có giọng bông lơn cao ngạo, bài ấy dầu phủ một lớp văn chương tuyệt diệu đi nữa, quyết không phải của Thần Tiên.

4. Chẳng nên chú trọng ở văn chương mà nên chú trọng ở lý và ý. Về văn chương, một bài của Thần Tiên giáng cơ có khi khuyết điểm là tại chỗ sơ sót của chơn thần đồng tử, vì Thần Tiên chỉ truyền tư tưởng cho chơn thần đồng tử diễn ra văn chương, chớ không dùng ngôn ngữ như người phàm.

5. Thần Tiên không thích khen ai, tặng ai. Nếu cần khuyên lệ người có công hành đạo, Thần Tiên vẫn dè dặt từng chút, thế nào cho người được khuyên lệ khỏi áy náy nếu có tính khiêm cung, hoặc không tăng vẻ tự đắc nếu có tính kiêu căng.

6. Thần Tiên dạy bảo chúng ta điều chi không bao giờ tỏ vẻ hăm he sai khiến, chỉ để chúng ta tự do suy liệu, nghe không tùy ý. Nếu thấy chúng ta chẳng biết phục thiện và chẳng nghe lời khuyên bảo thì Thần Tiên không giáng nữa. Chừng đó, tha hồ cho Tà Quái xen vào, mạo danh giả vị, dối gạt đủ điều.

7. Thần Tiên chỉ dìu dẫn chúng ta trên đường đạo đức chớ không giúp về tư danh tư lợi.

8. Khi Thần Tiên cho biết trước việc chi, thì việc ấy sớm muộn gì cũng phải xảy ra, vì Thần Tiên không bao giờ hý ngôn.

9. Thần Tiên không phải giáng để thỏa mãn tánh háo kỳ của người phàm tục, hoặc yêu cầu ai tin. Cầu hỏi những điều vô vị, hoặc muốn Thần Tiên làm việc chi linh nghiệm cho mình thấy chắc mới chịu tin, đó là không biết mảy may gì về diệu tánh bút cơ

### ***Sự lợi hại của cơ bút***

Cơ bút rất quan trọng, vì cơ bút là khí cụ chủ yếu để các Đấng thiêng liêng dạy Đạo, xây dựng đức tin cho nhơn sanh, mà nó cũng có thể bị Quỷ Ma lợi dụng để phá Đạo, làm cho nhơn sanh mất tín ngưỡng.

Cho nên, Cơ bút lợi thì cũng rất lợi, mà hại thì cũng hại không lường được, tùy theo cách thức phán đoán Chánh Tà của người học Đạo.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn dạy về sự lợi hại của Cơ bút như sau:

“Các con đừng thàm tính rằng nên cầu Thầy cùng chư Phật, Thánh, Tiên mà nghe Thánh giáo dạy bảo cho rõ Thiên cơ. Ấy là ở trong đó có một cái lẽ đại hại ẩn vi, nó dìu dắt các con đi sai đường lạc ngõ. Có phải vậy không các con?”

Vì cơ bút là cơ quan rất tối cao tối trọng, vả lại cơ bút là cơ vận chuyển theo thời thế mà tấn hóa, dìu dắt các con chung hòa như một sợi dây để buộc đàng liên ái, đúng với luật thiên nhiên đó thôi. Nền Đạo sáng khai, Thầy tạm dùng cơ bút làm khuôn mẫu. Các con phải lãnh ảnh hưởng bên Hiệp Thiên Đài mà hành đạo.

Những sự lợi hại của Cơ bút có hai đàng là:

1. Chánh đại quang minh giáo đạo, ấy là: Thầy là các con, Tiên cơ đó.
2. Là chỗ mê muội hữu vi hữu tướng, để cho ác quỷ hung thần truyền thính giáo đạo cho những đứa không đủ đạo đức, tức là Tà cơ và Nhơn cơ vậy.”

“(Các bài Thánh giáo của Đức Chí Tôn trích ở trên rút ra từ quyển sách Thiên Đạo của Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu và ông Phan Trường Mạnh)”

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Thánh Ngôn Hiệp Tuyển (trọn bộ, 1964-1966)
2. Cao Đài Tự Điển (Đức Nguyên)

\* \* \*

### **Bài Đọc Thêm:**

#### **Gieo Giống**

Việc Xây Bàn, Phò Cơ, Chấp Bút thông công với cõi vô hình, mà Đạo Cao Đài đang sử dụng.

- Do Chức sắc Tiên Bồi của Đạo Cao Đài bày ra?
- Hay do Thiêng Liêng hướng dẫn từ xa xưa?

Tìm hiểu vấn đề này qua sách báo xưa cũ, chúng ta bắt gặp những sự việc đáng ghi nhận sau đây:

**1\*- Ở Trung Hoa:** Từ đời Ngũ Đế, các bậc chơn tu đã biết phò cơ, chấp bút thông công với cõi vô hình.

**2\*- Ở Việt Nam:** Từ năm 1284 vua Trần Nhân Tôn đã nhờ các bậc chơn tu phò cơ, chấp bút thỉnh giáo cõi vô hình về việc trị nước, nên nước mới được thịnh trị.

Năm 1542 Ông Phùng Khắc Khoa (tức Trạng Bùng) nhờ phò cơ, chấp bút thông công với cõi vô hình, nên đã trở thành nhà tiên tri nổi danh.

**3\*- Ở Hoa Kỳ:** Năm 1848 tại tiểu bang New York, nơi nhà của Weckman đêm đêm xảy ra hiện tượng có tiếng gõ cửa, nhưng ra xem thì chẳng thấy ai.

- o Gõ 10 tiếng xem
- o Có đủ 10 tiếng gõ cửa đáp lại.
- o Nếu linh hiển, hãy gõ đúng tuổi của bé Mess Kate!

Một hôm cô bé Mess Kate vỗ tay chơi bỗng nghe tiếng gõ cửa đáp lại, động tính hiếu kỳ, cô vỗ tay ba tiếng, thì có đúng ba tiếng gõ cửa đáp lại.

Mẹ cô Mess Kate bảo:

Bà kinh ngạc bảo tiếp:

Có tiếng gõ cửa đúng với số tuổi của bé Mess Kate đáp lại. Hiện tượng này được loan truyền ra giới tu sĩ, giới trí thức, giới bình dân tấp nập đến thử để tìm hiểu. Kết quả: họ ngạc nhiên lẫn kinh sợ chứ không giải thích được hiện tượng này.

Hội đồng thành phố Rochester thành lập hội đồng điều tra hiện tượng kỳ bí này, sau mấy năm điều tra, nghiên cứu, ba lần họp, có đến hàng trăm diễn giả thuyết trình, tranh luận sôi nổi, nhưng cũng không đưa đến một kết luận nào. Kinh sợ trước những hiện tượng huyền bí mà họ đã chứng kiến, sự hồ đồ cho rằng gia đình bé Mess Kate là phù thủy, là hiện thân của ma quái, kết quả: cha mẹ của

bé Mess Kate bị đập chết bằng gậy, chị em bé Mess Kate bị xé xác chết thê thảm.

Sau khi gia đình bé Mess Kate bị thảm sát, hiện tượng gỗ cửa lại xảy ra nhiều nơi ở Hoa Kỳ.

Ông Lears Post đề nghị với cỡi vô hình căn cứ vào thứ tự của các chữ vằn trong bảng mẫu tự mà gỗ (gỗ 1 tiếng là chữ A, gỗ 2 tiếng là chữ B...) rồi ông ráp lại thành chữ thành câu.

Thế là ông đã tìm được phương pháp thông công với cỡi vô hình.

Nhờ những phương pháp này, phong trào tìm hiểu cỡi vô hình lan rộng khắp Hoa Kỳ.

Luật sư J. Edmonds, giáo sư E. Mapes (Hàn Lâm Viện Hoa Kỳ), giáo sư Robert Hare (Đại học Pennsylvania) sau nhiều năm nghiên cứu việc thông công với cỡi vô hình, đã nhiều lần thuyết trình và viết nhiều sách trình bày kết quả cuộc nghiên cứu, xác nhận có cỡi vô hình, và loài người thông công được với cỡi vô hình.

**4. Ở Pháp:** Năm 1853, tại Jersey Văn Hào Victor Hugo và bạn hữu tổ chức “Xây Bàn” chơi để đỡ buồn.

- o Các vị giáo chủ Socrate, Luther, Mohamet, Jesus Christ, Moise

- o Các danh nhân: Andre Chenier, Shakespeare, Moliere, Chateaubriand, Dante, Racine, Lion d’ Androcles.

- o Các vong linh ần danh: Sứ giả Thượng giới, người trong cỡi mộng, Bóng hư linh, Bóng dưới mồ, Thần chết.v.v...

Đêm 11 tháng 9 năm 1853 việc xây bàn được tổ chức, có mặt: Ông Bà văn hào Victor Hugo, cậu Chaler Hugo, cậu Francois Hugo, cô Madelene Hugo, Đại tá Le Flo, Bà De Girardin, Ông De Treveneue, Ông Auguste Vacquerie đêm ấy vong linh Bà Charle Vacquerie (Con gái của văn hào Victor Hugo) giáng bàn thăm hỏi cha mẹ, và tiết lộ nhiều điều huyền bí ở cỡi vô hình.

Đêm 13-9-1853, tiếp tục việc xây bàn có vong linh xưng là “Bóng Hư Linh” giáng bàn bảo văn hào Victor Hugo hãy đặt trọn đức tin vào Thượng Đế.

Tiếp tục việc xây bàn nhóm của văn hào Victor Hugo đã thông công được với:

Đêm 11 - 10 - 1853, nhận thấy những điều tiết lộ, những điều khuyên bảo, những giáo lý, những triết lý nhận được từ cỡi vô hình nhờ việc xây bàn rất ích lợi cho loài người, nên văn hào Victor Hugo hỏi vong linh đang giáng bàn:

- o Những lời vàng tiếng ngọc mà chúng tôi hân hạnh đón nhận từ bấy lâu nay, thật đáng xem là một bản chơn truyền vô giá, chúng tôi có nên in thành sách để phổ biến cho mọi người cùng học hay chẳng? Không! Vì chưa đến ngày giờ!

- o Đến bao giờ? Chúng tôi có còn sống đến ngày đó không?

- o Nếu không thấy nơi này, thì sẽ được thấy ở nơi khác. Chừng đến ngày giờ sẽ có lệnh. Hiện tại có thể phổ biến hạn chế cho những người có đức tin. Vong linh đáp

Văn hào Victor Hugo hỏi tiếp: Vong linh đáp: Nhóm của văn hào Victor Hugo càng ngày càng đông, âm thầm tiếp tục thông công với cỡi vô hình. Những thánh giáo nhận được trong những

cuộc xây bàn này, về sau được Ông Gustave Simon in thành sách với tựa: “LES TABLES TOURNANTES DE JERSEY CHEZ VICTOR HUGO” Quyển “Thánh Ngôn” này được tái bản mấy mươi lần, làm chấn động dư luận nước Pháp và thế giới.

Giáo sư Charle Richets (Đại học Sorbonne Ba Lê) sau nhiều năm nghiên cứu việc xây bàn, phò cơ, chấp bút đã xuất bản quyển: “TRAITE DE METAPHYSIQUE” trình bày những kết quả cuộc nghiên cứu của ông, khẳng định: Có cõi vô hình, và loài người thông công được với cõi vô hình.

Năm 1914 Thánh nữ Jeanne d’ Arc giảng bút tại Algerie dạy rằng gần đến ngày thế gian có đại biến (tức trận đại chiến 1914 – 1918) sẽ có Ba ngôi của Đức Chúa Trời truyền thần cho con người mà cứu thế (chỉ thần diễn, cơ bút) “Thánh Giáo” này được đăng liên tục trong các số báo tháng 3, tháng 5, tháng 7 năm 1914 của hai tạp chí La Vie Nouvelle và La Revue Sprite ở Ba Lê.

**5. Ở Anh Quốc:** Nhà bác Học William Crookes sau gần 20 năm nghiên cứu của Ông đã viết sách trình bày kết quả cuộc nghiên cứu của Ông, Ông đã trình trọng kết luận bài thuyết trình trước Đại Hội Thần Linh Học Thế Giới tại Luân Đôn bằng câu: “Tôi không nói là những điều tôi đã nghe, những việc tôi đã thấy, có lẽ có được, mà tôi dám nói chắc rằng có hiển linh như vậy”. Lời khẳng định này làm chấn động giới tu sĩ và giới trí thức khắp thế giới.

Qua những sự việc vừa trình bày đã cho thấy: Việc xây bàn, phò cơ, chấp bút, thông công với cõi vô hình mà Đạo Cao Đài đang sử dụng không phải do quý vị Chức Sắc tiền bối của Đạo Cao Đài bày ra mà do các Đấng Thiêng Liêng hướng dẫn loài người từ xa xưa.

**Lê Ngọc Minh** (Sưu khảo TT số 93 trang 47)

\* \* \*

## MỤC LỤC

01	Thiệp Chúc Tết Ban Thế Đạo Hải Ngoại.....	01
02	Một số Bài Thánh Giáo trong tháng 1-1927 trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển.....	02
03	Vườn Thơ Thế Đạo.....	05
04	“Hoa Thủy Tiên” (Lê Tấn Tài).....	08
05	“Ngày Lễ Valentine” (Duy Văn).....	12
06	Phương pháp mở Đạo đặc biệt kỳ diệu của Đấng Giáo Chủ Đạo Cao Đài: “Xây Bàn - Phò Cơ - Chấp Bút”.....	21
07	Phân ưu Đạo hữu Lê Thị Hạnh đã quy vị vào ngày 5-2 năm 2021 tại San Jose California, hưởng thọ 87 tuổi.....	30
08	Phân ưu CTS Phan Văn Bôt (Thánh Thất Cao Đài Bắc California) quy vị ngày 12-2-2021 tại San Jose - Tiểu Bang California, hưởng thọ 80 tuổi.....	31

# HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI & THÂN HỮU

\* \* \*

## PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn

### **Đạo hữu LƯU THỊ HẠNH**

**Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu**

Đã quy vị ngày mùng 24 tháng Chạp Tân Sửu (05-02- 2021)

Tại San Jose, CA

**Hưởng Thọ 87 tuổi**

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng cô Sitha và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Đạo Hữu Lưu Thị Hạnh, Hội viên Hội TTCĐ&TH sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### **Thành Kính Phân Ưu**

Hội Đồng Quản Trị - Ban Giám Sát -  
Ban Điều Hành Hội và toàn thể Hội viên  
Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu



**HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI VÀ THÂN HỮU**

\*\*\*

**PHÂN ƯU**



Chúng Tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

**Chánh Trị Sự**

**PHAN VĂN BỐT**

**Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu**

Đã quy vị ngày mùng 1 tháng Giêng Tân Sửu (12-02- 2021)

Tại San Jose, CA

**Hưởng Thọ 80 tuổi**

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Bà Phan Văn Bốt, nhũ danh Lê Thị Bé và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố **CTS Phan Văn Bốt**, Hội viên Hội TTCĐ&TH sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**Hội Đồng Quản Trị - Ban Giám Sát-  
Ban Điều Hành Hội và toàn thể Hội viên  
Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu**

**THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

# BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

\* \* \*

## PHÂN ƯU



Chúng Tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

### Chánh Trị Sự

## PHAN VĂN BỐT

(Thánh Thất Cao Đài Bắc California - Hoa Kỳ)

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu

Đã quy vị ngày 12-02- 2021 (nhằm ngày mùng 1 tháng Giêng Tân Sửu)  
Tại Thành Phố San Jose, Tiểu bang California - Hoa Kỳ

### Hưởng Thọ 80 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng Hiền Tỷ Phan Văn Bốt, nhũ danh Lê Thị Bé  
và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng  
ban hồng ân độ rỗi Hương Linh Cố CTS Phan Văn Bốt sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại  
Ban Thế Đạo Bắc California  
Hệ thống truyền thông BTĐHN